

Bản án số: **07/2023/HS-ST**
Ngày 28-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC - TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bông
2. Bà Võ Thị Trà Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa:
Ông Võ Như Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 29-12-2022; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 01/2023/TB-TA ngày 10-02-2023 đối với bị cáo:

Trương Văn H, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Trương Văn N, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1967; Vợ Lê Thị Thu T, sinh năm 1990; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trần Văn D, sinh năm 1998.

Trú tại: Thôn 5, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Đình T, sinh năm: 1995, trú tại: Thôn 04, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm: 2000, trú tại: Thôn 04, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 12 năm 2021, Trần Văn D cùng với Trần Đình T, Nguyễn Công Đ uống rượu tại nhà Nguyễn Công Đ. Trong lúc uống rượu D kể cho Tân và Điệp nghe việc cháu của Trần Văn D và con của Trương Văn H mâu thuẫn đánh nhau trong lúc đi học tại trường Tiểu học Lý Tự T, xã B, huyện H, tỉnh Quảng Nam nên D và Trương Văn H mâu thuẫn với nhau. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn nhậu xong, Trần Đình T rủ Trần Văn D, Nguyễn Công Đ đi đến nhà Trương Văn H để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn thì tất cả đồng ý. Sau đó, Nguyễn Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 92N1-419.15 của Điệp chở Trần Văn D và Trần Đình T đi đến nhà Trương Văn H thì gặp Lê Thị Thu T là vợ của Trương Văn H, D hỏi: “*anh Hải có ở nhà không?*”, T trả lời: “*anh H không có ở nhà*”. Lúc này, Trần Văn D, Trần Đình T nhìn ra đường thấy Trương Văn H điều khiển xe ô tô tải đi trên đoạn đường ĐT614 từ hướng huyện Hiệp Đức đi về, cách nhà Trương Văn H khoảng 50 mét thì chạy bộ đến chặn trước đầu xe nên Trương Văn H dừng xe lại. Trần Văn D nói với Trương Văn H: “*Mời anh H xuống xe nói chuyện*” thì Trương Văn H xuống xe. Khi đó, Trần Văn D xông vào dùng hai tay nắm vào cổ của Trương Văn H đẩy vào lề đường bên trái (*hướng Hiệp Đức - Tiên Phước*) giằng co với nhau, lúc đó Trần Đình T xông vào dùng tay phải đâm liên tiếp hai cái trúng vào phần trán bên trái của Trương Văn H gây thương tích. Thấy vậy, Đoàn Tuấn T và Trương Văn N là cha của Trương Văn H chạy đến can ngăn Trần Đình T ra. Trong lúc can ngăn, Trương Văn N dùng tay đâm trúng vào miệng của Trần Đình T gây thương tích nhẹ còn Trần Văn D và Trương Văn H thì giằng co, vật nhau ngã xuống mương thoát nước bên đường, khi vật nhau Trương Văn H bị xây xát da ở tay trái, vật nhau được một lúc thì Trần Văn D và Trương Văn H thả nhau ra, riêng Nguyễn Công Đ không tham gia đánh nhau. Sau đó, Trần Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92N1-419.15 chở Nguyễn Công Đ, Trần Văn D đi về nhà Trần Đình T, Trương Văn H điều khiển xe ô tô tải đi về đỗ trước nhà.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút, cùng ngày, sau khi đi về đến trước ngõ nhà Tân thì Trần Đình T thấy bức tức về việc bị đánh trước đó nhưng không nói gì với Trần Văn D, Nguyễn Công Đ mà chạy vào nhà bếp lấy một cây mã tấu của Phan Thị Sương là mẹ của Trần Đình T rồi quay ra điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H8-7122 của Tân chạy về hướng nhà Trương Văn H. Trần Văn D thấy vậy thì chạy vào khu vực nhà bếp nhà Trần Đình T lấy một con rựa (*dài 67cm, cán bằng gỗ tròn, dài 41,5cm, lưỡi rựa bằng kim loại, dài 25,5cm*) của Phan Thị Sương rồi bảo Nguyễn Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92N1-419.15 của Điệp chở Trần Văn D chạy theo Trần Đình T. Khi đi đến đường bê tông cách nhà Trương Văn H khoảng 100 mét, Trần Đình T dừng xe, cầm mã tấu chạy về hướng nhà Trương Văn H, sau đó Nguyễn Công Đ chở Trần Văn D đến đoạn đường này thì Trần Văn D xuống xe cầm rựa chạy theo Trần Đình T còn Nguyễn Công Đ không tham gia mà đi đến nơi xảy ra sự việc xô xát, đánh nhau trước đó tìm kiếm

điện thoại của Diệp bị rơi. Cùng lúc này Nguyễn Thị M (sinh năm: 1967; trú tại: thôn 4, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; là mẹ của Trương Văn H) ở nhà nhìn ra thấy Trần Đình T cầm mã tấu chạy về hướng nhà Trương Văn H (nhà Nguyễn Thị M liền kề bên trái nhà Trương Văn H) nên la lớn tiếng: “Thằng T vác dao đến chém con đó, chạy đi con ơi”. Khi Trần Đình T và Trần Văn D chạy vào đến sân nhà Trương Văn H thì Đoàn Tuấn T, Trương Văn C, Trần Tấn L bỏ chạy về hướng Trại cách nhà Trương Văn H khoảng 50 mét, lúc này Trương Văn H chạy vào trong nhà chốt khóa cửa chính ra vào phòng khách lại rồi đi xuống nhà bếp lấy một con rựa (con rựa dài 71,5 cm; lưỡi rựa bằng kim loại, màu đen, dài 27cm, có máu nhọn, sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4,3cm; cán rựa bằng gỗ tròn, màu nâu, dài 44,5cm, đường kính 03cm) của gia đình Hải lên đứng tại phòng khách. Trong khi đó Trương Văn N cầm trên tay 02 cây cơ bi da bằng hai tay chạy từ nhà Nhuận đến và sử dụng 02 cây cơ bi da quơ qua lại với Trần Đình T tại sân nhà Trương Văn H để ngăn cản. Khi quơ qua lại như vậy, Trần Đình T chém mã tấu xọt qua phần bụng của Trương Văn Nhuận làm xước da. Còn Trần Văn D nhìn qua cửa sổ thấy Trương Văn H nên cầm rựa đi đến cách cửa ra vào phòng khách nhà Trương Văn H khoảng 01 mét thì dùng tay phải đưa con rựa lên chém một cái từ trên xuống dưới nhằm vào mặt trái phía trên của cánh cửa bên trái (hướng ngoài nhìn vào) bằng kính làm vỡ kính rồi Trần Văn D dùng tay kéo giật cửa ra vào phòng khách. Khi cửa ra vào phòng khách bung ra ngoài thì Trương Văn H cầm rựa bằng hai tay xông ra chỗ D đứng dùng rựa chém D, D dùng rựa chém lại nhiều cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhằm vào nhau làm hai con rựa va chạm vào nhau gây ra các vết mẻ hoặc đứt gỗ trên các con rựa, D vừa chống trả vừa lùi ra phía sân nhà Hải. Sau khi chém qua chém lại nhiều cái thì Trương Văn H tiếp tục cầm rựa bằng hai tay chém theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào mu bàn tay trái của Trần Văn D gây thương tích. Khi Trương Văn H tiến ra hiên nhà thì Trương Văn N cầm một cây cơ bi da nói với Trương Văn H: “Đừng có dùng rựa” thì Trương Văn H ném con rựa xuống sân và nhặt lấy một cây cơ bi da của Trương Văn N vứt ở sân trước đó. Sau đó Trương Văn H, Trương Văn N tiến đến còn Trần Văn D, Trần Đình T lùi dần ra mép sân. Ngay lúc này, Đoàn Tuấn T, Trần Tấn L, Trương Văn C cũng cầm mỗi người một đoạn dây keo chạy đến để đuổi Trần Văn D, Trần Đình T ra khỏi sân nhà Trương Văn H. Thấy vậy, Trần Văn D, Trần Đình T lùi ra đường ĐT614 rồi Trần Đình T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H8-7122 chở Trần Văn D đi về nhà Trần Đình T. Sau đó, Trần Văn D được gia đình Trần Đình T chở đến Trại y tế xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam để sơ cứu vết thương rồi đưa đến Bệnh viện đa khoa Thái Bình D huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam cấp cứu, điều trị đến ngày 11/12/2021 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 515/GĐTT.21 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Văn D là 18% (mười tám phần trăm).

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, bị hại Trần Văn D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSTP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 02 con rựa; 01 cây mã tấu; 02 đoạn cây keo; 02 cây cơ bi da.

Bị cáo Trương Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong quá trình lượng hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Do mâu thuẫn giữa con của bị cáo H và cháu của Trần Văn D trong lúc đi học trước đó, nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/12/2021, sau khi ăn nhậu xong tại nhà Nguyễn Công Đ thì Trần Đình T, Trần Văn D, Nguyễn Công Đ đến nhà bị cáo Trương Văn H để giải quyết mâu thuẫn. Sau khi gặp nhau thì các bên xảy ra xô xát nhưng được mọi người can ngăn nên Trần Đình T đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92N1-419.15 chở Nguyễn Công Đ cùng Trần Văn D về nhà của T.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Đình T chạy vào nhà bếp lấy 01 cây mã tấu, dài 92cm rồi quay ra điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H8-7122 của

Tân chạy về hướng nhà bị cáo Trương Văn H, thấy vậy Trần Văn D cũng chạy vào khu vực nhà bếp của Tân lấy 01 con rựa, dài 67cm rồi bảo Nguyễn Công Đ điều khiển xe chở D đến nhà bị cáo H. Khi Trần Đình T và Trần Văn D chạy vào đến sân nhà của Trương Văn H thì bị cáo H chạy vào trong nhà chốt khóa cửa chính ra vào phòng khách lại rồi đi xuống nhà bếp lấy một con rựa (*con rựa dài 71,5 cm; lưỡi rựa bằng kim loại, màu đen, dài 27cm, có mấu nhọn, sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4,3cm; cán rựa bằng gỗ tròn, màu nâu, dài 44,5cm, đường kính 03cm*) của gia đình Trương Văn H lên đứng tại phòng khách. Trần Văn D nhìn qua cửa sổ thấy Trương Văn H nên cầm rựa chém một cái từ trên xuống dưới nhằm vào mặt trái phía trên của cánh cửa bên trái (*hướng ngoài nhìn vào*) bằng kính làm vỡ kính rồi Trần Văn D dùng tay kéo giật cửa ra vào phòng khách. Khi cửa bung ra ngoài thì Trương Văn H cầm rựa xông ra hai bên chém qua chém lại nhiều cái theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái nhưng không gây thương tích cho nhau. Sau khi Trần Văn D vừa lui ra sân vừa chống trả thì Trương Văn H tiếp tục cầm rựa bằng hai tay chém theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào mu bàn tay trái của Trần Văn D gây thương tích với tỉ lệ là 18% (*Mười tám phần trăm*).

Hành vi dùng con rựa dài 71,5cm, lưỡi rựa bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại Trần Văn D với tỷ lệ 18% của bị cáo Trương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) với tình tiết định khung “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Cáo trạng số 03/CT-VKSTP ngày 20-12-2012 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét thấy, bị cáo nhận thức được việc xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Nếu bị cáo bình tĩnh, lựa chọn cách xử sự thì đã không đứng trước phiên tòa hôm nay. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường toàn bộ

thiệt hại cho bị hại, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bà nội là Mẹ Việt Nam anh hùng, Cô ruột, Bác ruột là Liệt sĩ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 con nhỏ, vợ đang mang thai tháng thứ 8. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời trong vụ án này do hành vi của bị hại Trần Văn D quá hung hăng, manh động nên mới dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét một cách toàn diện vụ án, diễn biến của hành vi khách quan, xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng phù hợp.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 18.630.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa, bị hại Trần Văn D không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.5] Về xử lý vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước thu giữ:

- 01 con rựa, dài 67cm; cán bằng gỗ tròn, màu đà, dài 41,5cm, đường kính 03cm, có gắn 04 khoen kim loại màu trắng, tại vị trí cách lưỡi rựa 16,5cm có một vết giống vết chém làm khuyết gỗ diện (1,2 x 1,8)cm; lưỡi rựa bằng kim loại, dài 25,5cm, có máu, bản lưỡi rựa rộng 04cm, tại vị trí cách cán rựa 22,7cm có vết mẻ lưỡi rựa diện (0,7 x 0,4)cm.

- 01 con rựa dài 71,5 cm; lưỡi rựa bằng kim loại, màu đen, dài 27cm, có máu nhọn, sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4,3cm, trên lưỡi rựa có nhiều vết mẻ; cán rựa bằng gỗ tròn, màu nâu, dài 44,5cm, đường kính 03cm, trên cán gỗ có nhiều vết đứt.

- 01 cây mã tấu, dài 92cm; cán bằng gỗ tròn, màu nâu, dài 34cm, đường kính 03cm; lưỡi bằng kim loại, màu trắng, dài 58cm, phần đuôi của lưỡi được đóng vào cán gỗ và được cố định bằng 02 khoen kim loại màu trắng – đen, phần mũi của lưỡi sắc nhọn, bề sống của lưỡi dày 03mm, bề cắt của lưỡi sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi rộng 3,8cm.

- 01 đoạn cây keo dài 65cm, có đường kính 05cm.

- 01 đoạn cây keo dài 135cm, có đường kính 5,5cm.

- 01 cây cơ bi da bằng gỗ tròn, dài 71cm, màu nâu đen, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 2,5cm.

- 01 cây cơ bi da bằng gỗ tròn, dài 147,5cm, màu vàng, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 01cm.

Xét thấy, đây là các công cụ mà bị cáo, bị hại, người liên quan sử dụng vào việc đánh nhau ngày 04/12/2021, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[2.6] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với Trần Văn D, Trần Đình T đã có hành vi dùng tay, chân đánh Trương Văn H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% (*sáu phần trăm*), Trương Văn H đã có đơn không yêu cầu khởi tố đối với Trần Văn D, Trần Đình T. Ngoài ra Trần Đình T còn có hành vi dùng mã tấu đánh nhau với Trương Văn N và đã đánh trúng vào vùng bụng của Trương Văn N gây xây xát nhẹ, hiện nay Trương Văn N đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và đơn không yêu cầu khởi tố đối với Trần Đình T. Còn Trương Văn N có hành vi dùng tay đánh vào miệng Trần Đình T gây thương tích nhẹ, hiện nay Trần Đình T đã có đơn không yêu cầu khởi tố đối với Trương Văn N. Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của Trần Văn D, xét thấy Trần Văn D chưa có tiền án, tiền sự về hành vi cố ý làm hư hỏng hoặc hủy hoại tài sản và thiệt hại do Trần Văn D gây ra là 180.000 đồng (*Một trăm tám mươi nghìn đồng*) dưới 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Vì vậy hành vi này của Trần Văn D chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự mà là hành vi vi phạm hành chính. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước tách những hành vi nêu trên của Trần Văn D, Trần Đình T, Trương Văn N ra để đề nghị cơ quan Công an có thẩm quyền xem xét, xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với Phan Thị S đã có hành vi mua, tàng trữ 01 cây mã tấu (*là vũ khí*) tuy nhiên mục đích của Phan Thị S khi mua, tàng trữ cây mã tấu này là để sử dụng vào việc làm ruộng, Phan Thị S còn hạn chế về nhận thức nên không biết đây là vũ khí mà nghĩ rằng đó là công cụ làm nông, ngoài ra khi Trần Đình T lấy cây mã tấu này để sử dụng thì Phan Thị S không biết. Vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hoặc đề nghị xử lý đối với Phan Thị S là phù hợp.

Đối với Đoàn Tuấn T, Trần Tấn L, Trương Văn C khi xảy ra sự việc đã cầm mỗi người một đoạn cây keo chạy đến để đuổi Trần Văn D, Trần Đình T ra khỏi sân nhà Trương Văn H nhưng không có đánh hoặc gây thương tích cho người nào; đối với Nguyễn Công Đ có hành vi chở Trần Đình T, Trần Văn D đến nhà Trương Văn H với mục đích để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn hoặc ngăn cản Trần Đình T đánh nhau và Nguyễn Công Đ không tham gia đánh nhau. Do đó hành vi của những người này chưa đến mức vi phạm pháp luật. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát

điều tra không xem xét xử lý hoặc đề nghị xử lý đối với Đoàn Tuấn T, Trần Tấn L, Trương Văn C, Nguyễn Công Đ là phù hợp.

[2.7]: Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn H **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **48** (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/02/2023).

Giao bị cáo Trương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 con rựa, dài 67cm; cán bằng gỗ tròn, màu đà, dài 41,5cm, đường kính 03cm, có gắn 04 khoen kim loại màu trắng, tại vị trí cách lưỡi rựa 16,5cm có một vết giống vết chém làm khuyết gỗ diện (1,2 x 1,8)cm; lưỡi rựa bằng kim loại, dài 25,5cm, có máu, bản lưỡi rựa rộng 04cm, tại vị trí cách cán rựa 22,7cm có vết mẻ lưỡi rựa diện (0,7 x 0,4)cm (Con rựa này được quấn giấy niêm phong có chữ ký, họ tên của Phạm Đức V, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Thị C, Trần Văn D).

- 01 con rựa dài 71,5 cm; lưỡi rựa bằng kim loại, màu đen, dài 27cm, có máu nhọn, sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4,3cm, trên lưỡi rựa có nhiều vết mẻ; cán rựa bằng gỗ tròn, màu nâu, dài 44,5cm, đường kính 03cm, trên cán gỗ có nhiều vết đứt (Con rựa này được niêm phong bằng một tờ giấy trắng có chữ: “Đây là con rựa tôi sử dụng vào việc đánh nhau với D ngày 04/12/2021” và có chữ ký, họ tên của Trương Văn H).

- 01 cây mã tấu, dài 92cm; cán bằng gỗ tròn, màu nâu, dài 34cm, đường kính 03cm; lưỡi bằng kim loại, màu trắng, dài 58cm, phần đuôi của lưỡi được đóng vào

cán gỗ và được cố định bằng 02 khoen kim loại màu trắng – đen, phần mũi của lưỡi sắc nhọn, bề sống của lưỡi dày 03mm, bề cắt của lưỡi sắc bén, chỗ rộng nhất của lưỡi rộng 3,8cm (Cây mã tấu này được niêm phong bằng một tờ giấy trắng có chữ: “Đây là cây mã tấu tôi sử dụng cùng với D và Diệp đánh nhau với ông Nhuận và H (Thôn 4, T) vào chiều ngày 04-12-2021” và có chữ ký, họ tên của Trần Đình T).

- 01 đoạn cây keo dài 65cm, có đường kính 05cm (Đoạn cây keo này được niêm phong bằng một tờ giấy trắng, có chữ: “Đây là cây gỗ tôi sử dụng vào việc đánh nhau ngày 04/12/2021 tại Thôn 4, T” và có chữ ký, họ tên của Đoàn Tấn T).

- 01 đoạn cây keo dài 135cm, có đường kính 5,5cm (Đoạn cây keo này được niêm phong bằng một tờ giấy trắng, có chữ: “Đây là cây gỗ tôi đã cầm đuổi theo T và D” và có chữ ký, họ tên của Trần Tấn L).

- 01 cây cơ bi da bằng gỗ tròn, dài 71cm, màu nâu đen, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 2,5cm (Cây cơ bi da này được niêm phong bằng một tờ giấy trắng, có chữ: “Đây là cây cơ tôi dùng để ví T và D chạy” và chữ ký, họ tên của Trương Văn H).

- 01 cây cơ bi da bằng gỗ tròn, dài 147,5cm, màu vàng, đường kính gốc 03cm, đường kính ngọn 01cm (Cây cơ bi da này được niêm phong bằng một tờ giấy trắng, có chữ: “Đây là cây cơ tôi dùng để chống trả khi T chém tôi” và chữ ký, họ tên của Trương Văn N).

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tiên Phước đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 06 tháng 01 năm 2023)

3. Về án phí: căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Công an huyện Tiên Phước;
- Chi cục THADS huyện Tiên Phước;
- Vụ GDKT I TAND Tối cao;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Võ Thanh Hải

